

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67 /2017/HSST
Ngày: 13/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Thụy.
2. Bà Lê Thanh Hà.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Triệu Thị Phương, Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Vi Đức Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình C; sinh ngày 14/9/1972, tại huyện Y, tỉnh B; giới tính: Nam; nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Nguyễn Đình P và con bà: Phan Thị S; vợ: Lương Thị Đ; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/7/2017. Có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ - Đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964, là mẹ đẻ của nạn nhân Nguyễn Văn Đ; địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Đồng Diệu M, sinh năm: 1994, là vợ của nạn nhân Nguyễn Văn Đ; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án:

Chị Đồng Thị X; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Đình C bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/5/2017 tại Km 66+500, quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn C, thị trấn A, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, xảy ra vụ tai nạn giữa xe ô tô biển kiểm soát: 98C - 035.77 do Nguyễn Đình C điều khiển, xe lưu thông theo hướng L - B với xe mô tô biển kiểm soát 12FA-1966 do Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987, trú tại thôn G, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên điều khiển, chở theo Nguyễn Đồng Diệu M (vợ của Đ) đi ngược chiều. Hậu quả: Nguyễn Văn Đ chết tại chỗ, Nguyễn Đồng Diệu M bị thương, xe mô tô hỏng nặng. Sau khi đưa người bị nạn đi cấp cứu, Nguyễn Đình C nhờ người đưa xe máy đến Trạm Cảnh sát giao thông Tùng Diên để trình báo về hành vi gây ra tai nạn giao thông đường bộ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình C khai nhận: Nguyễn Đình C có giấy phép lái xe hợp lệ. Ngày 31/5/2017 sau khi giao hàng tại cửa khẩu M - Q xong, Nguyễn Đình C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 98C - 035.77 (xe của C) theo hướng L - B về nhà. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/5/2017, khi đi đến Km 66+500 QL1A thuộc địa phận thôn C, thị trấn A, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, lúc đó phía trước xe của C có một xe ô tô đầu kéo đi cùng chiều, C cho xe của mình đi sát vạch sơn kẻ màu vàng nét đứt (vạch 1.1) phân chia hai chiều xe chạy. Đang đi thì C phát hiện phía trước có xe ô tô ngược chiều tới, nhưng C không giảm tốc độ và đánh lái về bên phải theo chiều đi của mình mà vẫn cho xe đi thẳng để quan sát về phía trước, khi xe ô tô ngược chiều đi ngang qua xe ô tô do C điều khiển thì đúng lúc đó có xe mô tô biển kiểm soát: 12FA - 1966 do Nguyễn Văn Đ điều khiển, chở theo Nguyễn Đồng Diệu M (vợ của Đ) đi ngược chiều tới. C không kịp xử lý nên phía bên trái đầu xe ô tô của C đâm vào xe mô tô ngược chiều. Sau khi đâm C điều khiển xe đi thêm khoảng 30m và đánh lái xe về phần đường bên phải theo chiều đi của mình rồi mới dừng xe lại, còn xe mô tô cùng người trên xe bị ngã ra bên trái đường hướng L - H.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 77/2017/TT, ngày 07/6/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn đã kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn Đ là do suy hô hấp, suy tuần hoàn do mất máu cấp và rối loạn thông khí hậu quả của chấn thương ngực, gãy khung xương lồng ngực bên trái, dập rách phổi trái do tương tác với vật tày quán tính lớn. Bản giám định kỹ thuật số 49/GĐKT-ĐK ngày 20/6/2017 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn đã kết luận trước khi bị tai nạn, các hệ thống an toàn của xe ô tô biển kiểm soát: 98C - 035.77 đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật. Kết luận định giá tài sản ngày 17/7/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chi Lăng kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát: 12FA-1966 là 3.600.000 đồng.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập, xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường rải nhựa thẳng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Vùng va chạm là đầu vết số 1 nằm trên phần đường của xe mô tô, nên đã khẳng định C điều khiển xe đi lấn chiếm phần đường và tránh xe ngược chiều không đúng quy định. Hành vi của Nguyễn Đình C đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 quy định: “1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Khoản 1 Điều 17 quy định: “1. Trên đường không phân chia thành hai chiều chạy riêng biệt, hai xe ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình”.

Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình Nguyễn Đình C đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Đ và người bị thương Nguyễn Đồng Diệu M tổng số tiền 94.500.000 đồng (Nguyễn Đồng Diệu M bị thương nhẹ, từ chối giám định tổn hại sức khỏe). Bồi thường thiệt hại tài sản đối với xe mô tô biển kiểm soát: 12FA-1966 với số tiền 6.000.000 đồng.

Ngày 07/7/2017 Công an huyện Chi Lăng đã trả lại cho Nguyễn Đình C gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát: 98C - 035.77 (cùng các giấy tờ liên quan đến xe ô tô); ngày 17/10/2017 Công an huyện Chi Lăng đã trả lại cho Nguyễn Đồng Diệu M gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 12FA - 1966; 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 014605 theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình C về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình C theo tội danh và điều luật đã nêu trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường, không yêu cầu xem xét lại; tại phiên tòa, chị Nguyễn Đồng Diệu M có yêu cầu Nguyễn Đình C bồi thường thêm khoản tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, mức cấp dưỡng là 600.000đ/tháng. Nguyễn Đình C chấp nhận, hai bên thỏa thuận bị cáo không phải chịu lãi chậm trả. Thỏa thuận giữa Nguyễn Đình C với chị Nguyễn Đồng Diệu M về khoản cấp dưỡng là đúng pháp luật, đề nghị chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình C giấy phép lái xe.

Bị cáo Nguyễn Đình C không có ý kiến gì tranh luận. Bị cáo thừa nhận việc xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng

xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo mức án nhẹ nhất và cho hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo và khắc phục hậu quả về kinh tế.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình C khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định vv... Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định hành vi vi phạm của bị cáo Nguyễn Đình C như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/5/2017 tại Km 66+500, quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn C, thị trấn A, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, xảy ra vụ tai nạn giữa xe ô tô biển kiểm soát: 98C - 035.77 do Nguyễn Đình C điều khiển xe lưu thông theo hướng L - B với xe mô tô biển kiểm soát: 12FA-1966 do Nguyễn Văn Đ điều khiển, chở theo vợ là Nguyễn Đồng Diệu M đi ngược chiều. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn Đ chết tại chỗ, chị Nguyễn Đồng Diệu M bị thương, xe mô tô hỏng nặng; thiệt hại về tài sản là 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Nguyên nhân gây tai nạn là do Nguyễn Đình C không chấp hành các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Trách nhiệm của C trong trường hợp này là phải nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Lẽ ra C phải cho xe chạy với tốc độ phù hợp, khi thấy có xe chạy ngược chiều phía trước thì phải giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm, có thể dừng lại một cách an toàn và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình, nhưng do chủ quan, tự tin, bị cáo đã điều khiển xe vi phạm các quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ. Trong vụ tai nạn này nạn nhân là anh Nguyễn Đình Đ cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô vi phạm các quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, cho xe chạy với tốc độ không phù hợp và tránh xe ngược chiều không đúng quy định, nhưng anh Đ đã chết nên không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Đình C là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Do vậy bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc làm của mình. Với lỗi vô ý do chủ quan, tự tin bị cáo Nguyễn Đình C đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật gây hậu quả nghiêm trọng. Vậy đã có đủ các căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật

tự pháp luật xã hội chủ nghĩa, xâm phạm các quy tắc về trật tự an toàn giao thông, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung tội phạm, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến tính chất mức độ của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Đình C không có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách pháp luật, có xác nhận của chính quyền địa phương. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Nguyễn Đình C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Đ với số tiền là 94.500.000 đồng, nên bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ vì người bị hại cũng có lỗi, bị cáo còn có cả bố và mẹ đều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra tại phiên tòa hôm nay người bị hại Nguyễn Đồng Diệu M cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi, hậu quả của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy Nguyễn Đình C là người dân lao động, làm ăn lương thiện, có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết, để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ cho bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt biết tôn trọng pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Đình C là lao động chính, lái xe để kiếm sống hàng ngày nuôi vợ con với mức thu nhập trung bình, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Nguyễn Đình C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Đ với số tiền là 94.500.000 đồng (chín mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng). Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu xem xét lại; người bị hại chị Nguyễn Đồng Diệu M có yêu cầu Nguyễn Đình C bồi thường thêm khoản tiền cấp dưỡng nuôi con là cháu Nguyễn Thiên D, sinh ngày 15/8/2013 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, cấp dưỡng hàng tháng, mức cấp dưỡng là 600.000đ/tháng. Bị cáo Nguyễn Đình C chấp nhận, hai bên thỏa thuận bị cáo không phải chịu lãi chậm trả. Thỏa thuận giữa Nguyễn Đình C với chị Nguyễn Đồng Diệu M về khoản cấp dưỡng là đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án: Chị Đồng Thị X đã được bồi thường, không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình C 01 (một) giấy phép lái xe số: 240059241975 mang tên Nguyễn Đình C ngay sau phiên tòa vì Tòa án không cầm bị cáo hành nghề.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố** bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 và khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/12/2017. Giao bị cáo Nguyễn Đình C cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Đình C có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo C.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. **Về bồi thường thiệt hại:** Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, điểm c khoản 1 Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Chấp nhận thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa Nguyễn Đình C với người bị hại là chị Nguyễn Đồng Diệu M như sau: Nguyễn Đình C phải bồi thường khoản tiền cấp dưỡng nuôi con của nạn nhân Nguyễn Văn Đ là cháu Nguyễn Thiên D, sinh ngày 15/8/2013. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 13/12/2017 cho đến khi cháu Nguyễn Thiên D đủ 18 tuổi, cấp dưỡng hàng tháng, mức cấp dưỡng là 600.000đ/tháng (sáu trăm nghìn đồng một tháng). Tiền cấp dưỡng được giao cho chị Nguyễn Đồng Diệu M, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nguyễn Đình C không phải chịu lãi chậm trả đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con của nạn nhân Nguyễn Văn Đ.

3. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại 01 giấy phép lái xe số: 240059241975 mang tên Nguyễn Đình C cho bị cáo Nguyễn Đình C sau khi kết thúc phiên tòa.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Báo cho bị cáo; người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các điều 6, 7, và điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Công an huyện Chi Lăng;
- CCTHA dân sự huyện Chi Lăng;
- UBND xã Đông Sơn, H. Yên Thế, T. Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Người ĐDHPCBH;
- Người có QLNVLQVA;
- Lưu hồ sơ.

(Đã Ký)

Hoàng Thế Khuynh